

Bản án số: 112/2017/HSST

Ngày: 13/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Toại

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Hương
2. Ông Nguyễn Thanh Bình

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Vũ
Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11 xét xử sơ thẩm Vụ án hình sự thụ lý số 100/2017/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Thanh P; giới tính: nữ; sinh năm: 1990, tại Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; thường trú: X đường P, Phường MB, quận G, Thành phố H; tạm trú: Y đường L, Phường MH, Quận MM, Thành phố H; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Lê Văn Q và bà Nguyễn Kim H; tiền sự: không có; tiền án: không có; bị bắt tạm giam ngày: 17/3/2017;
(Có mặt).

Người làm chứng:

Chị Nguyễn Mỹ T, sinh năm: 1989;

Nơi cư trú: Z đường L, Phường MM, Quận MM, Thành phố H;
(Vắng mặt).

Điều tra viên được triệu tập: Ông Dương M - Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh;
(Có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Thanh P bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17/3/2017, Công an Phường 12, Quận 11 kiểm tra việc phòng cháy chữa cháy nhà số Y đường L, Phường MH, Quận MM, Thành phố H thì phát hiện bị cáo đang cất giữ trái phép chất ma túy tại phòng ngủ của mình, gồm: 03 gói nylon chứa chất tinh thể không màu, 02 viên nén hình tròn màu trắng, 01 viên nén hình tròn màu xanh. Công an Phường 12, Quận 11 đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với bị cáo, sau đó chuyển cơ quan điều tra xử lý.

Mở rộng điều tra, cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của bị cáo - nhà số Y đường L, Phường MH, Quận MM, Thành phố H - thì thu giữ được: 02 quạt gas, 02 kéo kim loại, 20 ống hút nhựa, 02 kẹp gấp, 02 bình gas, 01 máy tính điện tử hiệu Casio, 02 dụng cụ sử dụng ma túy, 02 cân điện tử, 100 gói nylon, 02 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 máy tính xách tay hiệu Sony Vaio và số tiền 3.000.000 đồng. Theo kết quả giám định của cơ quan chức năng, thì các tinh thể không màu trong 03 gói nylon và 02 viên nén hình tròn màu trắng đã thu giữ của bị cáo là ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Thanh P về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11:

- Bị cáo khai nhận, ngày 16/3/2017 bị cáo mua từ một đối tượng tên H (không rõ lai lịch) số ma túy gồm: 04 gói nylon chứa chất tinh thể không màu, 02 viên nén hình tròn màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu xanh với mục đích bán lại cho người khác. Sáng ngày 17/3/2017, bị cáo đã bán cho Nguyễn Mỹ T 01 gói ma túy với giá 3.000.000 đồng tại trước hẻm số Y đường L, Phường MH, Quận MM; số ma túy còn lại chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt giữ như đã nêu. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận vào khoảng đầu tháng 3/2017, bị cáo có bán cho Nguyễn Mỹ T 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng tại Công viên Lính Binh Thắng, Quận 11; nhưng sau đó bị cáo thay đổi lời khai, chỉ thừa nhận bán ma túy cho Tú duy nhất 01 lần vào ngày 17/3/2017.

- Đối tượng Nguyễn Mỹ T khai nhận đã mua ma túy từ bị cáo hai lần như bị cáo khai nhận như trên.

- Ngoài ra, cơ quan điều tra còn lấy lời khai của một số người khác như Võ Quốc V, Trương Quang T; những người này khai đã từng mua, hỏi mua ma túy từ bị cáo nhưng bị cáo không thừa nhận. Cơ quan điều tra cũng đã cho đối chất nhưng không có kết quả.

Vật chứng, vật dụng, tài sản thu giữ trong vụ án:

- 02 gói niêm phong ký hiệu m1, m2: là mẫu vật còn lại sau khi giám định.

- 02 quạt gas, 02 kéo kim loại, 20 ống hút nhựa, 02 kẹp gấp, 02 bình gas, 01 máy tính điện tử hiệu Casio, 02 dụng cụ sử dụng ma túy, 02 cân điện tử, 100 gói nylon, 02 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 máy tính xách tay hiệu Sony Vaio và số tiền 3.000.000 đồng: thu giữ của bị cáo.

Bản Cáo trạng số 71/CTr-VKS ngày 08 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố bị cáo Lê Thanh P tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố; nêu lên các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù; đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong, 02 bình gas, 02 dụng cụ sử dụng ma túy.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 02 điện thoại di động hiệu Iphone và số tiền 3.000.000 đồng.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 máy tính xách tay hiệu Sony Vaio, 01 máy tính điện tử hiệu Casio, 02 cân điện tử, 02 quạt gas, 02 kéo kim loại, 20 ống hút nhựa, 02 kẹp gấp, 100 gói nylon.

- Bị cáo khai nhận chỉ bán ma túy cho Nguyễn Mỹ T duy nhất 01 lần vào ngày 17/3/2017 và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Điều tra viên trình bày thực hiện các thủ tục tố tụng quá trình điều tra đúng quy định của pháp luật, hoàn toàn không có việc hăm dọa hay ép cung bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, điều tra viên;

XÉT THẤY

[1] Lời khai nhận của bị cáo Lê Thanh P về việc đã bán trái phép 01 gói ma túy với giá 3.000.000 đồng cho đối tượng Nguyễn Mỹ T vào sáng ngày 17/3/2017 là phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với số tiền 3.000.000 đồng mà cơ quan điều tra đã thu giữ khi khám xét nơi ở của bị cáo - nhà số Y đường L, Phường MH, Quận MM, Thành phố H. Do đó, có đủ cơ sở để xác định lần phạm tội này của bị cáo. Mặt khác, bị cáo đang tàng trữ 03 gói nylon chứa chất tinh thể không màu, 02 viên nén hình tròn màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu xanh tại nơi ở của mình với mục đích để bán cho người khác, nhưng chưa kịp bán thì bị công an phát hiện, thu giữ. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi bán trái phép chất ma túy đối với toàn

bộ số ma túy bị thu giữ. Theo Kết luận giám định số 628/KLGD-H ngày 28/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, thì:

+ Tinh thể không màu trong 03 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 8,7600 gam, loại Methamphetamine.

+ 02 viên nén hình tròn màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6506 gam, loại 2C-B.

+ 01 viên nén hình tròn màu xanh thì không tìm thấy ma túy thường gặp.

[2] Về lần bán ma túy cho đối tượng Nguyễn Mỹ T vào đầu tháng 3/2017 mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 cáo buộc đối với bị cáo:

- Chứng cứ để chứng minh việc này là các lời khai, bản tự khai ban đầu của bị cáo khi mới bị bắt. Tại các phiên tòa, bị cáo lý giải cho việc thừa nhận này là do bị điều tra viên hăm dọa, ép cung.

- Mặt khác, một trong những chứng cứ quan trọng là “Biên bản đối chất” giữa bị cáo và Nguyễn Mỹ T vào ngày 30/3/2017. Tại phiên tòa, bị cáo khai hoàn toàn không được tiến hành đối chất, mà trước đó do Điều tra viên yêu cầu ký không vào một số biên bản; còn điều tra viên thì trình bày việc lấy lời khai, đối chất được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và hoàn toàn không có việc ép cung hay hăm dọa bị cáo.

- Tòa án đã triệu tập Nguyễn Mỹ T tham gia tố tụng với tư cách là người làm chứng trong vụ án để làm rõ một số nội dung của vụ án. Tuy nhiên:

+ Ngày 18/9/2017, Trưởng Công an Phường MM, Quận MM có văn bản xác nhận “... *tại địa chỉ Z đường L, Phường MM, Quận MM, Thành phố H thì không có ai tên Nguyễn Mỹ T, sinh năm 1989 thường trú, tạm trú hoặc lưu trú tại địa chỉ trên...*”.

+ Sau khi Hội đồng xét xử sơ thẩm ngày 22/9/2017 ra quyết định trả hồ trả hồ sơ điều tra bổ sung, thì ngày 18/10/2017, Phó Trưởng Công an Phường MM, Quận MM có văn bản xác định lại “*Trước đây đương sự Nguyễn Mỹ T, sinh năm 1989, nơi ở Z đường L, Phường MM, Quận MM có ở tại địa phương, đến ngày 19/3/2017 đã tự ý bỏ đi ...*”. Đồng thời, Công an xã P, huyện C, tỉnh T cũng xác định “*Đương sự Nguyễn Mỹ T, có đăng ký hộ khẩu tại ấp 6, xã P, huyện C, tỉnh T. Hiện nay không thực tế sinh sống tại địa phương, không rõ ở đâu*”. Do không xác định được nơi cư trú hiện nay của Nguyễn Mỹ T, nên không làm rõ được việc đối chất bị cáo và Nguyễn Mỹ T.

Khoản 2 Điều 72 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 quy định: “2. *Lời nhận tội của bị can, bị cáo chỉ có thể được coi là chứng cứ, nếu phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Không được dùng lời nhận tội của bị can, bị cáo làm chứng cứ duy nhất để kết tội*”. Xét thấy, ngoài lời khai ra, thì không còn chứng cứ nào khác để chứng minh; còn người làm chứng - Nguyễn Mỹ T - thì không triệu tập ra phiên tòa được. Trong khi đó, các tài liệu, chứng cứ để chứng minh lần phạm tội

này của bị cáo còn mâu thuẫn, mặc dù đã điều tra bổ sung và triệu tập cả Điều tra viên tham gia phiên tòa, nhưng những mâu thuẫn này không thể làm rõ được. Do đó, không đủ cơ sở vững chắc để xác định lần phạm tội vào đầu tháng 3/2017 của bị cáo.

Với những phân tích trên, Hội đồng xét xử xác định bị cáo Lê Thanh P phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) đối với lần bán trái phép một gói ma túy với giá 3.000.000 đồng cho đối tượng Nguyễn Mỹ T vào sáng ngày 17/3/2017. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn trong xã hội. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hơn ai hết, chính bị cáo cũng là người nghiện ma túy nên hoàn toàn ý thức được hậu quả gây ra cho xã hội khi thực hiện hành vi nhưng vẫn cố ý thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp, vì vậy bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 là “thành khẩn khai báo”; “ăn năn hối cải”; bị cáo có nhân thân tốt, đây là lần đầu phạm tội, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Xử lý vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án:

+ 02 gói niêm phong ký hiệu m1, m2: đây là số ma túy, vật chứng thu giữ trong vụ án còn lại sau giám định, tang vật này không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 02 quẹt gas, 02 bình gas, 02 dụng cụ sử dụng ma túy: những vật dụng này được bị cáo sử dụng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, vì vậy tịch thu tiêu hủy.

+ 02 điện thoại di động hiệu Iphone và số tiền 3.000.000 đồng: đây là những phương tiện được sử dụng vào việc phạm tội và tiền do phạm tội mà có, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ 01 máy tính điện tử hiệu Casio, 02 cân điện tử, 01 máy tính xách tay hiệu Sony Vaio, 02 kéo kim loại, 20 ống hút nhựa, 02 kẹp gấp, 100 gói nylon: không chứng minh được liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn phạt tiền bổ sung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt bị cáo Lê Thanh P 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/3/2017.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 02 điện thoại di động hiệu Iphone và số tiền 3.000.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong (ký hiệu m1, m2), 02 quẹt gas, 02 bình gas, 02 dụng cụ sử dụng ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Lê Thanh P: 01 máy tính điện tử hiệu Casio, 02 cân điện tử, 01 máy tính xách tay hiệu Sony Vaio, 02 kéo kim loại, 20 ống hút nhựa, 02 kẹp gấp, 100 gói nylon.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 97/LNK ngày 22/3/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Áp dụng Điều 98, Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

Áp dụng Điều 231, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp: TP.HCM;
- Công an TPHCM;
- VKSND Quận 11;
- Công an Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Công Toại